PHỤ LỤC 1. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026 NGUỒN NGÂN SÁCH XÃ QUẢN LÝ

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2026 của UBND xã Vĩnh Hoàng)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Đại diện Chủ đầu tư	Số QĐ phê duyệt	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư		Vốn NS xã quản lý phân bổ năm 2026			Vốn đã nhập tabmis			Ước giải ngân đến 60/6/2026			Tỷ lệ giải ngân	Ghi chú
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS xã	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			
										NS tỉnh cân đối	NS xã từ nguồn thu SDĐ		NS tỉnh cân đối	NS xã từ nguồn thu SDĐ		NS tỉnh cân đối	NS xã từ nguồn thu SDĐ		
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*								*13*
	TỔNG SỐ						**15.262,25**	**15.262,25**	**15.262,25**	**2.845,00**	**12.417,25**	**2.445,00**	**2.445,00**	**0,00**	**1.387,29**	**1.387,29**	**0,00**	9,09	
A	**TIẾT KIỆM 5%**						**202,25**	**202,25**	**202,25**	**142,25**	**60,00**				**0,00**				
B	**DỰ ÁN XÂY MỚI**						**15.060,00**	**15.060,00**	**15.060,00**	**2.702,75**	**12.357,25**	**2.445,00**	**2.445,00**	**0,00**	**1.387,29**	**1.387,29**	**0,00**	9,21	
I	**LĨNH VỰC KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ (>3,5%)**						**530,00**	**530,00**	**530,00**	**257,75**	**272,25**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	0,00	
1	Nền tảng số quản lý đầu tư xây dựng quy mô nhỏ trên địa bàn xã Vĩnh Hoàng	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1334/QĐ-UBND ngày 10/12/2025	Vĩnh Hoàng	2026	530,00	530,00	530,00	257,75	272,25				0,00				
II	**LĨNH VỰC GIÁO DỤC (>5%)**						**1.280,00**	**1.280,00**	**1.280,00**	**600,00**	**680,00**	**600,00**	**600,00**	**0,00**	**381,41**	**381,41**	**0,00**	29,80	
2	Trường Mầm non Vĩnh Thái, xã Vĩnh Hoàng (cụm Đông Luật): HM. Nhà đa năng	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1335/QĐ-UBND ngày 10/12/2025	Đông Luật	2026	600,00	600,00	600,00	250,00	350,00	250,00	250,00		195,15	195,15		32,52	
3	Trường TH Vĩnh Thái, xã Vĩnh Hoàng (cụm Đông Luật): HM. Thay mái 2 dãy phòng học, nền nhà bị sụt lún, sửa chữa nhà xe.	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1336/QĐ-UBND ngày 10/12/2025	Đông Luật	2026	580,00	580,00	580,00	250,00	330,00	250,00	250,00		186,26	186,26		32,11	
4	Trường TH Trung Nam, xã Vĩnh Hoàng: HM. Nhà để xe	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1337/QĐ-UBND ngày 10/12/2025	Nam Phú	2026	100,00	100,00	100,00	100,00		100,00	100,00		0,00				
III	**LĨNH VỰC Y TẾ**						**600,00**	**600,00**	**600,00**	**300,00**	**300,00**	**300,00**	**300,00**	**0,00**	**195,94**	**195,94**	**0,00**	32,66	
5	Cải tạo, sửa chữa Trạm y tế Vĩnh Hoà, xã Vĩnh Hoàng	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1338/QĐ-UBND ngày 10/12/2025	Hòa Bình	2026	600,00	600,00	600,00	300,00	300,00	300,00	300,00		**195,94**	195,94		32,66	
IV	**LĨNH VỰC QUỐC PHÒNG - AN NINH**						**300,00**	**300,00**	**300,00**		**300,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	0,00	
6	Công an xã Vĩnh Hoàng: HM. Nhà xe và bếp ăn tập thể cho cán bộ chiến sĩ	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1339/QĐ-UBND ngày 10/12/2025	Thôn Nam Cường	2026	150,00	150,00	150,00		150,00	0,00			0,00				
7	BCH Quân sự xã Vĩnh Hoàng: HM. Sửa chữa trụ sở làm việc Ban chỉ huy Quân sự xã	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1340/QĐ-UBND ngày 10/12/2025	Thuỷ Trung	2026	150,00	150,00	150,00		150,00	0,00			0,00				
V	**LĨNH VỰC GIAO THÔNG**						**9.450,00**	**9.450,00**	**9.450,00**	**1.345,00**	**8.105,00**	**1.345,00**	**1.345,00**	**0,00**	**663,41**	**663,41**	**0,00**	7,02	
8	Đường bê tông thôn Hiền Dũng xã Vĩnh Hoàng năm 2026	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1341/QĐ-UBND ngày 10/12/2025	Hiền Dũng	2026	450,00	450,00	450,00		450,00	0,00			0,00				
9	Đường bê tông thôn Thái Lai xã Vĩnh Hoàng năm 2026	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1342/QĐ-UBND ngày 10/12/2025	Thái Lai	2026	450,00	450,00	450,00	200,00	250,00	200,00	200,00		151,61	151,61		33,69	
10	Đường bê tông thôn Hoà Bình xã Vĩnh Hoàng năm 2026	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1343/QĐ-UBND ngày 10/12/2025	Hoà Bình	2026	450,00	450,00	450,00		450,00	0,00			0,00				
11	Đường bê tông thôn Tân Thuận xã Vĩnh Hoàng năm 2026	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1350/QĐ-UBND ngày 11/12/2025	Tân Thuận	2026	450,00	450,00	450,00		450,00	0,00			0,00				
12	Đường bê tông thôn Trường Kỳ xã Vĩnh Hoàng năm 2026	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1351/QĐ-UBND ngày 11/12/2025	Trường Kỳ	2026	450,00	450,00	450,00		450,00	0,00			0,00				
13	Đường bê tông thôn Thứ Luật xã Vĩnh Hoàng năm 2026	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1352/QĐ-UBND ngày 11/12/2025	Thứ Luật	2026	450,00	450,00	450,00		450,00	0,00			0,00				
14	Đường bê tông thôn Tân Hoà xã Vĩnh Hoàng năm 2026	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1353/QĐ-UBND ngày 11/12/2025	Tân Hoà	2026	450,00	450,00	450,00		450,00	0,00			0,00				
15	Đường bê tông thôn Mạch Nước xã Vĩnh Hoàng năm 2026	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1354/QĐ-UBND ngày 11/12/2025	Mạch nước	2026	450,00	450,00	450,00	100,00	350,00	100,00	100,00		30,21	30,21		6,71	
16	Đường bê tông thôn Đông Luật xã Vĩnh Hoàng năm 2026	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1355/QĐ-UBND ngày 11/12/2025	Đông Luật	2026	450,00	450,00	450,00		450,00	0,00			0,00				

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Đại diện Chủ đầu tư	Số QĐ phê duyệt	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư		Vốn NS xã quản lý phân bổ năm 2026			Vốn đã nhập tabmis			Ước giải ngân đến 60/6/2026			Tỷ lệ giải ngân	Ghi chú
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS xã	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			
										NS tỉnh cân đối	NS xã từ nguồn thu SDĐ		NS tỉnh cân đối	NS xã từ nguồn thu SDĐ		NS tỉnh cân đối	NS xã từ nguồn thu SDĐ		
17	Đường bê tông thôn Mỹ Hội xã Vĩnh Hoàng năm 2026	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1356/QĐ-UBND ngày 11/12/2025	Mỹ Hội	2026	450,00	450,00	450,00		450,00	0,00			0,00				
18	Đường bê tông thôn Huỳnh Công Đông xã Vĩnh Hoàng năm 2026	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1357/QĐ-UBND ngày 11/12/2025	Huỳnh Công Đông	2026	450,00	450,00	450,00	200,00	250,00	200,00	200,00		153,60	153,60		34,13	
19	Đường bê tông thôn Thuỷ Trung xã Vĩnh Hoàng năm 2026	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	'QĐ số 1358/QĐ-UBND ngày 11/12/2025	Thuỷ Trung	2026	450,00	450,00	450,00	200,00	250,00	200,00	200,00		153,26	153,26		34,06	
20	Đường bê tông thôn Nam Hùng xã Vĩnh Hoàng năm 2026	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	'QĐ số 1359/QĐ-UBND ngày 11/12/2025	Nam Hùng	2026	450,00	450,00	450,00		450,00	0,00			0,00				
21	Đường bê tông thôn Nam Phú xã Vĩnh Hoàng năm 2026	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1365/QĐ-UBND ngày 12/12/2025	Nam Phú	2026	450,00	450,00	450,00		450,00	0,00			0,00				
22	Đường bê tông thôn Linh Đơn xã Vĩnh Hoàng năm 2026	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1366/QĐ-UBND ngày 12/12/2025	Linh Đơn	2026	450,00	450,00	450,00	100,00	350,00	100,00	100,00		100,00	100,00		22,22	
23	Đường bê tông thôn Đơn Duệ xã Vĩnh Hoàng năm 2026	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1367/QĐ-UBND ngày 12/12/2025	Đơn Duệ	2026	450,00	450,00	450,00		450,00	0,00			0,00				
24	Đường bê tông thôn Tây 3 xã Vĩnh Hoàng năm 2026	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1368/QĐ-UBND ngày 12/12/2025	Tây 3	2026	450,00	450,00	450,00	145,00	305,00	145,00	145,00		0,00			0,00	
25	Đường bê tông thôn Huỳnh Công Tây xã Vĩnh Hoàng năm 2026	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1369/QĐ-UBND ngày 12/12/2025	Huỳnh Công Tây	2026	450,00	450,00	450,00		450,00	0,00			0,00				
26	Đường bê tông thôn Thuỷ Tú xã Vĩnh Hoàng năm 2026	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1370/QĐ-UBND ngày 12/12/2025	Thuỷ Tú	2026	450,00	450,00	450,00	200,00	250,00	200,00	200,00		37,40	37,40		8,31	
27	Đường bê tông thôn Tứ Chính xã Vĩnh Hoàng năm 2026	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1371/QĐ-UBND ngày 12/12/2025	Tứ Chính	2026	450,00	450,00	450,00		450,00	0,00			0,00				
28	Đường bê tông thôn Phường Duyệt xã Vĩnh Hoàng năm 2026	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1372/QĐ-UBND ngày 12/12/2025	Phường duyệt	2026	450,00	450,00	450,00	200,00	250,00	200,00	200,00		37,33	37,33		8,30	
VI	**LĨNH VỰC VĂN HOÁ**						**900,00**	**900,00**	**900,00**	**200,00**	**700,00**	**200,00**	**200,00**	**0,00**	**146,53**	**146,53**	**0,00**	16,28	
29	Cải tạo, sửa chữa Trung tâm HTCĐ thôn Nam Cường xã Vĩnh Hoàng	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1373/QĐ-UBND ngày 12/12/2025	Nam Cường	2026	450,00	450,00	450,00		450,00	0,00			0,00				
30	Sửa chữa TT HTCĐ thôn Tân Mạch xã Vĩnh Hoàng	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1374/QĐ-UBND ngày 12/12/2025	Tân Mạch	2026	450,00	450,00	450,00	200,00	250,00	200,00	200,00		146,53	146,53		32,56	
VII	**LĨNH VỰC NÔNG THÔN MỚI**						**2.000,00**	**2.000,00**	**2.000,00**		**2.000,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**		
31	Xây dựng các công trình cho thôn đạt chuẩn thôn NTM kiểu mẫu năm 2026 (400 Tr.đồng/công trình/thôn đạt chuẩn x 5 thôn)	UBND xã Vĩnh Hoàng	VP HĐND & UBND xã Vĩnh Hoàng	QĐ số 1375/QĐ-UBND ngày 12/12/2025	Vĩnh Hoàng	2026	2.000,00	2.000,00	2.000,00		2.000,00				0,00				Giao UBND xã phân bổ chi tiết